

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung đối với công ty
nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do
Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ**

Căn cứ Nghị định số 33/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Sau khi trao đổi ý kiến với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, đại diện của người sử dụng lao động và Bộ, ngành liên quan, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung đối với công ty nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung quy định tại Nghị định số 33/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ trong các công ty, tổ chức sau:

1. Công ty được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, bao gồm:

a) Tổng công ty nhà nước;

b) Công ty nhà nước độc lập;

c) Công ty mẹ là công ty nhà nước trong Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc phê duyệt đề án thành lập và giao cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập;

d) Công ty mẹ là công ty nhà nước trong Tổng công ty hoặc công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

đ) Tổng công ty, công ty thành viên hạch toán độc lập 100% vốn nhà nước thuộc Tập đoàn kinh tế trong thời gian chưa chuyển đổi và đăng ký lại theo quy định

tại Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2005;

e) Công ty thành viên hạch toán độc lập 100% vốn nhà nước thuộc Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập.

2. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng phát triển Việt Nam, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và các tổ chức của Nhà nước đang áp dụng chế độ tiền lương như công ty nhà nước.

3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2005.

Các công ty, tổ chức quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 điều 1 Thông tư này sau đây gọi chung là công ty nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về hợp đồng lao động.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty), Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng (không bao gồm Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng làm việc theo hợp đồng).

Điều 3. Công ty nhà nước áp dụng mức lương tối thiểu chung 650.000 đồng/tháng kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 để tính các mức lương trong hệ thống thang lương, bảng lương, mức phụ cấp lương và thực hiện một số chế độ khác theo quy định của pháp luật như sau:

1. Căn cứ mức lương tối thiểu chung và hệ số lương trong các thang lương, bảng lương, phụ cấp lương quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP, Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ, công ty tính lại mức lương, phụ cấp lương làm cơ sở đóng, hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; tiền lương ngừng việc; nghỉ ngày lễ; nghỉ hàng năm và các chế độ khác theo quy định của pháp luật lao động.

Việc tính mức lương trong các thang lương, bảng lương và phụ cấp lương được thực hiện như sau: lấy hệ số lương cấp bậc theo chức danh nghề, công việc; hệ số lương chuyên môn, nghiệp vụ; hệ số lương chức vụ được xếp, phụ cấp lương, hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có) nhân với mức lương tối thiểu chung 650.000 đồng/tháng.

2. Công ty nhà nước quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1 Thông tư này áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm không quá 1,34 hoặc 2 lần so với mức lương tối thiểu chung để tính đơn giá tiền lương theo hướng dẫn tại khoản 3, mục II Thông tư số 23/2008/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

3. Đối với người lao động dôi dư thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động, nhận trợ cấp mất việc làm theo quy định tại khoản 4, Điều 3 và Điều 4 Nghị định số 110/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chính sách đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại công ty nhà nước, thì trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc trong khu vực nhà nước từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 trở đi và trợ cấp đi tìm việc làm được tính theo mức lương tối thiểu chung 650.000 đồng/tháng.

Khi thực hiện các khoản trợ cấp nêu trên thì bổ sung thêm các cột tương ứng để tính thời gian làm việc thực tế trong khu vực nhà nước và tính trợ cấp mất việc làm vào biểu số 9, biểu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 18/2007/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

4. Đối với người lao động dôi dư thuộc diện nghỉ hưu trước tuổi thì trợ cấp thêm theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3 Nghị định số 110/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ, từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 trở đi được tính theo mức lương tối thiểu 650.000 đồng/tháng.

Điều 4. Kinh phí thực hiện mức lương tối thiểu chung do công ty nhà nước bảo đảm và được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí sản xuất, kinh doanh.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ khoản 2, mục III Thông tư số 23/2008/TT-BLĐTBXH và khoản 2, mục III Thông tư số 24/2008/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. Mức lương trong hệ thống thang lương, bảng lương, mức phụ cấp lương và các chế độ phụ cấp, trợ cấp của các đối tượng quy định tại Thông tư này được tính theo mức lương tối thiểu chung 650.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2009.

3. Khi thực hiện mức lương tối thiểu chung quy định tại Thông tư này thì mức tiền chi cho bữa ăn giữa ca tính theo ngày làm việc trong tháng cho một người lao động trong các công ty, tổ chức, đơn vị quy định tại mục I Thông tư số 22/2008/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 10 năm 2008 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

hướng dẫn thực hiện chế độ ăn giữa ca trong công ty nhà nước không vượt quá 550.000 đồng/tháng.

4. Đối với công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên được chuyển đổi từ công ty nhà nước đang vận dụng thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương do Nhà nước quy định đối với công ty nhà nước tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP, Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ thì áp dụng mức lương tối thiểu chung quy định tại Điều 1 Nghị định số 33/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ để tính lại mức lương, phụ cấp lương trong thang lương, bảng lương, phụ cấp lương làm căn cứ tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; tiền lương ngừng việc, nghỉ ngày lễ, nghỉ hàng năm và các chế độ khác đối với người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

5. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ trong Tập đoàn kinh tế nhà nước và Tổng công ty nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra các công ty thực hiện theo đúng quy định của Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội để hướng dẫn bổ sung kịp thời. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trực thuộc CP;
- UBND Tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan TW các đoàn thể và các Hội;
- Sở Tài chính tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở LĐTBXH tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website của Chính phủ;
- Website của Bộ LĐTBXH;
- Các Tập đoàn kinh tế và tổng công ty hạng đặc biệt;
- Đảng Công báo;
- Lưu VP, Vụ LĐTL Bộ LĐTBXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Minh Huân